

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư và nâng công suất Nhà máy sản xuất các sản phẩm hóa dùng trong xây dựng và công nghiệp từ 28.815 lên 48.275 tấn sản phẩm/năm” tại Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư và nâng công suất Nhà máy sản xuất các sản phẩm hóa dùng trong xây dựng và công nghiệp từ 28.815 lên 48.275 tấn sản phẩm/năm” họp ngày 24 tháng 5 năm 2014;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư và nâng công suất Nhà máy sản xuất các sản phẩm hóa dùng trong xây dựng và công nghiệp từ 28.815 lên 48.275 tấn sản phẩm/năm” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 14-AD/2014 ngày 02 tháng 7 năm 2014 của Công ty Sika hữu hạn Việt Nam;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư và nâng công suất Nhà máy sản xuất các sản phẩm hóa dùng trong xây dựng và công nghiệp từ 28.815 lên 48.275 tấn sản phẩm/năm” (sau đây gọi là Dự án)

được lập bởi Công ty Sika hữu hạn Việt Nam (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

1.1. Nâng công suất Nhà máy sản xuất các sản phẩm hóa dùng trong xây dựng và công nghiệp từ 28.815 lên 48.275 tấn sản phẩm/năm tại các lô số C4 và C5, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, bao gồm các hạng mục:

+ Nâng công suất sản xuất các chất phụ gia dạng bột từ 8.800 tấn/năm lên 22.500 tấn/năm;

+ Lắp đặt dây chuyền mới để sản xuất sản phẩm hóa gốc PVC (PolyVinyl Clorua), công suất 480 tấn/năm;

+ Lắp đặt dây chuyền mới để sản xuất sản phẩm hóa gốc PCE (PolyCarboxylate Ethers), công suất 5.280 tấn/năm.

1.2. Hoạt động sản xuất, phân phối bao bì không thuộc phạm vi báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án này.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung QCVN 27:2010/BTNMT và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng Dự án.

2.2. Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải sản xuất, nước thải sinh hoạt phát sinh từ quá trình hoạt động của Dự án đạt quy định của Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1 về nồng độ tối đa cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải trước khi xả vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1.

2.3. Thu gom, xử lý bụi và khí thải phát sinh trong quá trình vận hành các hạng mục, công trình của Dự án đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ QCVN 19:2009/BTNMT, cột B với các hệ số  $K_p = 1,0$  và  $K_v = 0,8$ .

2.4. Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn, bùn thải và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định của Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn và Thông tư số 12/2011/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại, đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường.

2.5. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

### 3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng cứu sự cố hóa chất trong quá trình thực hiện Dự án theo phương án đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3.2. Tuân thủ các yêu cầu về an toàn hóa chất, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ, an toàn lao động trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức.

**Điều 3.** Trong quá trình triển khai thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 4.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 5.** Giao Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai thực hiện việc kiểm tra, giám sát và xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

#### **Nơi nhận:**

- Công ty Sika hữu hạn Việt Nam;
- Bộ trưởng Nguyễn Minh Quang (để báo cáo);
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Sở TN&MT tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: VT, TCMT. PN (11).

*GM*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Bùi Cách Tuyên**